

BÀI 2 THỜI GIAN CỦA EM**C. PHẦN C: ĐỌC MỘT NGÀY HOÀI PHÍ****Câu 1:** (Phần I)**Đề bài: Đọc****Một ngày hoài phí**

1. Mẹ đánh thức cậu con trai dậy và dặn:

- Hôm nay, con hãy trồng một cái cây và đọc quyển truyện này nhé!

Mẹ đi rồi, cậu bé lại nằm xuống và thiếp đi. Khi cậu tỉnh dậy, Mặt Trời đã lên cao. Cậu muốn bắt tay vào việc nhưng lại nghĩ: “Mình còn cả một ngày mà.”. Sau một hồi chạy nhảy ngoài vườn, cậu lại ngồi nghỉ, quên hẳn lời mẹ dặn.

2. Buổi chiều, mẹ về. Thấy con chưa làm được gì, mẹ bảo:

- Con hãy đi theo mẹ xem hôm nay mọi người làm được những gì.

Mẹ đưa cậu đến bên một đồng thóc lớn và nói:

- Buổi sáng, những hạt thóc còn nằm trên bông lúa. Cô lái máy gặt đập đã làm việc suốt ngày để có đồng thóc này.

Sau đó, hai mẹ con vào thư viện. Bác thủ thư chỉ lên cái giá lớn đầy sách:

- Đây là những cuốn sách mọi người đã đọc hôm nay.

Cậu bé hiểu mình đã để một ngày trôi qua hoài phí.

XU-KHÔM-LIN-XKI

(Lê Vân dịch)



- *Hoài phí*: để mất đi, qua đi một cách vô ích, rất đáng tiếc.

- *Máy gặt đập*: máy vừa gặt vừa đập lúa.

- *Thủ thư*: người quản lí sách ở thư viện.

Câu 2: (Phần II)

Đề bài:

Đọc hiểu

Câu 1: Mẹ dặn cậu bé làm gì?

Phương pháp:

Em đọc đoạn văn 1 trong bài.

Lời giải chi tiết:

Mẹ căn dặn cậu bé rằng trong ngày hôm nay hãy trồng một cái cây và đọc một quyển truyện.

Câu 3: (Câu 2)

Đề bài: Câu 2: Vì sao cậu bé không làm được việc gì? Chọn ý đúng:

- Vì cậu bé không thích làm việc.
- Vì cậu bé không muốn làm theo lời mẹ.
- Vì cậu bé nghĩ là có cả một ngày, không cần vội.

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ nhất.

Lời giải chi tiết:

Cậu bé không làm được việc gì là vì cậu bé nghĩ là có cả một ngày, không cần vội.

Chọn đáp án: c

Câu 4: (Câu 3)

Đề bài: Câu 3: Mẹ đã làm gì để cậu bé thấy hôm đó mọi người đã làm được rất nhiều việc?

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ 2.

Lời giải chi tiết:

Mẹ đã dẫn cậu bé đi tới bên một đồng thóc và tới thư viện để cậu bé thấy hôm đó mọi người đã làm được rất nhiều việc.

Câu 5: (Câu 4)

Đề bài: Câu 4: Cuối cùng, cậu bé đã hiểu ra điều gì?

Phương pháp:

Em đọc phần cuối đoạn văn thứ 2.

Lời giải chi tiết:

Cuối cùng, cậu bé đã hiểu ra rằng mình đã để một ngày trôi qua hoài phí.

Câu 6: (Phần III)

Đề bài:

Luyện tập:

Câu 1: Đặt câu hỏi cho bộ phận in nghiêng: Đây là những cuốn sách mọi người đã đọc.

Phương pháp:

Em làm theo yêu cầu của bài.

Lời giải chi tiết:

Đây là gì?

Câu 7: (Câu 2)

Đề bài:

Dựa theo câu mẫu ở bài tập 1, hãy giới thiệu với bạn với bạn về các đồ vật em có trên bàn hoặc trong cặp sách:

Phương pháp:

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:



- Đây là bàn học của mình

- Đây là đèn học của mình.

- Đây là lọ đựng bút của mình.

- Đây là sách vở của mình.